

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chỉ thị 28-CT/TU, ngày 01/7/2022 của
Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng
đối với công tác Dân tộc trong tình hình mới**

Thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TU, ngày 01/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác Dân tộc trong tình hình mới (viết tắt Chỉ thị 28 -CT/TU), Huyện ủy Bảo Yên xây dựng Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TU, ngày 01/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể các nội dung của Chỉ thị số 28-CT/TU, ngày 01/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác Dân tộc trong tình hình mới vào thực tiễn của huyện Bảo Yên.

- Xác định rõ thời gian, nội dung, trách nhiệm của các ngành, các cấp trong tổ chức thực hiện Chỉ thị. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận của toàn xã hội về công tác dân tộc.

- Xây dựng được lộ trình và kế hoạch thực hiện hàng năm trong triển khai thực hiện các chương trình, dự án, chính sách đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Phát huy các kết quả đã đạt được, khắc phục những hạn chế, khó khăn trong việc triển khai thực hiện công tác dân tộc, các chính sách dân tộc trong thời gian qua; thực hiện các giải pháp phát triển toàn diện trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh.

2. Yêu cầu

- Công tác xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo cụ thể, phù hợp tình hình thực tế của địa phương; gắn trách nhiệm các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện công tác dân tộc.

- Nâng cao chất lượng hiệu quả công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong triển khai thực hiện công tác dân tộc đảm bảo thống nhất, chặt chẽ và đồng bộ.

II. NỘI DUNG

1. Đảm bảo 100% tổ chức Đảng trực thuộc Đảng bộ huyện có kế hoạch triển khai thực hiện nội dung Chỉ thị của Tỉnh ủy và các nội dung cụ thể theo Kế hoạch này và nhiệm vụ thực tiễn của đơn vị.

Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, nâng cao ý thức trách nhiệm của các tổ chức trong hệ thống chính trị trong việc chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc. Xác định là nhiệm vụ thường xuyên của cả hệ thống chính trị, đồng thời là trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên.

2. Nâng cao nhận thức của hệ thống chính trị về công tác dân tộc thông qua thực hiện các nội dung sau:

(1) Tiếp tục quán triệt sâu rộng trong các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số các nội dung văn bản liên quan đến công tác dân tộc¹ tại các hội nghị cấp huyện, cấp xã, hội nghị tuyên vận, họp thôn bản, sinh hoạt của các đoàn thể...

(2) Thường xuyên tuyên truyền gương người tốt việc tốt, hộ DTTS sản xuất kinh doanh giỏi, đảm bảo mỗi năm có ít nhất 05 người tốt, việc tốt, hộ DTTS sản xuất, kinh doanh giỏi/xã, thị trấn được nêu gương tại địa phương, trên các phương tiện thông tin đại chúng. Kịp thời biểu dương, động viên những đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua.

(3) Tăng cường giáo dục pháp luật, ý thức cảnh giác trong đồng bào DTTS, chủ động đấu tranh chống âm mưu diễn biến hòa bình, lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo, lôi kéo chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc của các thế lực thù địch.

(4) Quan tâm công tác phát triển đảng viên ở các thôn, bản đặc biệt khó khăn, nhất là ở các dân tộc ít người.

(5) Hằng năm, cấp huyện tổ chức gặp mặt, tiếp xúc đối thoại và cung cấp thông tin cho đội ngũ người uy tín trên địa bàn ít nhất 01 cuộc/năm; cấp xã, thị trấn định kỳ tại các hội nghị sơ kết 6 tháng, tổng kết năm và các hội nghị quan trọng của xã mời đội ngũ người có uy tín dự để cung cấp thông tin, để lắng nghe tâm tư nguyện vọng, tình hình hoạt động của người có uy tín trên địa bàn.

3. Đổi mới và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác dân tộc; quan tâm phát triển nguồn nhân lực các DTTS

(1) Thực hiện công khai, minh bạch các chương trình, dự án, kế hoạch² bằng các hình thức như niêm yết tại trụ sở xã, công khai trên hệ thống truyền thanh,

¹ Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội khóa XIV phê duyệt Đề án tổng thể phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội khóa XIV phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 28-CT/TU ngày 01/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác Dân tộc trong tình hình mới; Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 01/7/2022 của HĐND huyện về ý kiến đối với Kế hoạch thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Bảo Yên

² Đề án tổng thể phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2030; Chương trình xây dựng nông thôn mới; Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&M; Chương trình giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2030.

thông qua Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố để thông báo đến nhân dân,... để người dân và các tổ chức chính trị - xã hội biết, tham gia quản lý, giám sát, góp ý, phản biện xã hội.

(2) Cấp huyện: UBND huyện giao cho Phòng Dân tộc là chịu trách nhiệm thực hiện chức năng tham mưu, thực hiện quản lý nhà nước về công tác dân tộc.

Cấp xã: Giao 01 cán bộ công chức xã chịu trách nhiệm tham mưu, theo dõi giúp Chủ tịch UBND xã về công tác dân tộc trên địa bàn.

(3) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện các chương trình, dự án, chính sách trong vùng dân tộc; mỗi năm tổ chức được **ít nhất 01 cuộc** kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc trên địa bàn. Khuyến khích người dân, các tổ chức nhân dân tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chương trình, dự án, chính sách để kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc, khắc phục những bất hợp lý, yếu kém trong quản lý, thực hiện chính sách ở cơ sở.

(4) Đào tạo đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác dân tộc chuyên môn sâu, nghiệp vụ vững, am hiểu các phong tục, tập quán của các đồng bào DTTS trên địa bàn.

Thực hiện tốt công tác quy hoạch cán bộ, đặc biệt là quy hoạch cán bộ là người DTTS; công tác luân chuyển, điều động cán bộ, sắp xếp, bố trí, sử dụng cán bộ lãnh đạo là người DTTS. Chủ động tìm kiếm, tạo nguồn, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ người DTTS dựa trên quy hoạch, kế hoạch cụ thể gắn với nhu cầu sử dụng của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Tạo cơ hội, giới thiệu việc làm cho thanh niên DTTS sau khi tốt nghiệp đại học, cao đẳng và đào tạo nghề; đẩy mạnh đào tạo nghề gắn với việc làm, nâng cao thu nhập và giảm nghèo bền vững.

(5) Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý và điều hành của hệ thống cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc. Đảm bảo định kỳ hàng năm tổ chức điều tra về các dân tộc thiểu số trên địa bàn để cập nhật, cung cấp thông tin, dữ liệu chủ yếu, kịp thời, đầy đủ, chính xác, có hệ thống về các lĩnh vực của đồng bào DTTS tại địa phương trên phần mềm “Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về các dân tộc thiểu số ở Việt Nam”.

4. Triển khai thực hiện có hiệu quả các đề án, chương trình, chính sách công tác dân tộc

- Đến năm 2025 phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu cụ thể:

(1) Phấn đấu mức thu nhập bình quân của người dân tộc thiểu số tăng 2 lần so với năm 2020.

(2) Tỷ lệ hộ nghèo trong vùng đồng bào DTTS mỗi năm giảm từ 4-5%.

(3) Nâng cấp 100 % đường ô tô đến trung tâm thôn, bản được rải nhựa hoặc bê tông, 100% số trường, lớp học được xây dựng kiên cố; 98% số hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia và các nguồn điện khác phù hợp; 100 % đồng bào DTTS được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; 100 % xã, phường, thị trấn, thôn, bản, tổ

dân phổ đọc được báo, xem được truyền hình và nghe được phát thanh của tỉnh trên thiết bị thông minh.

(4) Quy hoạch, sắp xếp, di dời, bố trí khoảng 60% số hộ DTTS đang cư trú phân tán, ở các khu vực xa xôi, hẻo lánh, nơi có nguy cơ xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lở trên địa bàn vùng ĐBKK.

(5) Tỷ lệ trẻ em mẫu giáo người DTTS 4 tuổi và 5 tuổi đến trường đạt 98%, học sinh người DTTS trong độ tuổi học tiểu học đến trường đạt 100%, học sinh người DTTS trong độ tuổi học trung học cơ sở đến trường đạt 98%, học sinh người DTTS trong độ tuổi học trung học phổ thông trên 80%; người DTTS trong độ tuổi từ 15 đến 60 tuổi đọc thông, viết thạo tiếng phổ thông trên 93,5%. Duy trì trường Dân tộc nội trú THPT&THCS huyện đạt chuẩn quốc gia, trên 60% trường PTDT bán trú đạt chuẩn quốc gia, 5% số học sinh DTTS cấp THCS và THPT được học phổ thông trong trường PTDT nội trú, 30% số học sinh DTTS cấp tiểu học và THCS được học trong trường có học sinh bán trú

(6) Tỷ lệ đồng bào DTTS tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 98%. Trên 85% phụ nữ người DTTS có thai được khám thai định kỳ, sinh con ở cơ sở y tế hoặc có sự trợ giúp của cán bộ y tế; giảm tỷ lệ trẻ em người DTTS suy dinh dưỡng thể nhẹ cân (cân nặng/tuổi) còn dưới 13,5%.

(7) Tỷ lệ lao động là người DTTS trong độ tuổi được đào tạo nghề phù hợp với nhu cầu đạt 63 %, trong đó có ít nhất 34 % là lao động nữ.

(8) Bảo tồn và phát triển các giá trị, bản sắc văn hoá truyền thống tốt đẹp của các dân tộc, xoá bỏ dần các phong tục tập quán lạc hậu. Trên 80% thôn có đội văn hóa, văn nghệ (hoặc câu lạc bộ) truyền thống, trong đó 60% hoạt động thường xuyên, có chất lượng, 100% xã có đội văn nghệ; tỷ lệ thôn đạt tiêu chuẩn văn hóa từ 85 % trở lên; không còn hôn nhân cận huyết thống, cơ bản không còn tảo hôn, hằng năm giảm trên 30% số phụ nữ dưới 18 tuổi sinh con con lần đầu trong các DTTS.

(9) Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức người DTTS cấp huyện đạt 50 % (tính cả giáo viên), cấp xã đạt 65 %; 95 % cán bộ cấp xã đạt trình độ đại học trở lên; 100% công chức cấp xã có trình độ đại học trở lên; 90% cán bộ chủ chốt cấp xã được bồi dưỡng kiến thức quản lý kinh tế.

- Phát huy tối đa các nguồn lực, trong đó, chú trọng lồng ghép các nguồn lực của Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững với Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; để thực hiện để phát triển toàn diện kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Thường xuyên rà soát, đánh giá việc thực hiện các chương trình, dự án, chính sách dân tộc trên địa bàn để kịp thời điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình mới.

5. Bảo đảm quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội vùng đồng bào DTTS.

Tập trung tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức của đồng bào DTTS thực hiện tốt đường lối, mục tiêu phát triển đất nước và chính sách đại đoàn kết dân tộc trong tình hình mới để đồng bào nhận diện được âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch kích động, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, truyền bá tư tưởng ly khai, tự trị dân tộc... Khuyến khích tham gia vào phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, đấu tranh phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội.

Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên vùng DTTS đủ về số lượng, nâng cao về chất lượng; tăng cường phối hợp với lực lượng công an xã, thị trấn và các lực lượng khác trong giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội ở cơ sở, qua đó góp phần xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, gắn với thế trận an ninh nhân dân, xây dựng thế trận lòng dân vững chắc.

Chủ động nắm chắc tình hình, giải quyết những mâu thuẫn ngay từ cơ sở, kiên quyết không để xảy ra các “điểm nóng”, “điểm phức tạp” về an ninh trật tự. Giải quyết những vấn đề liên quan đến hoạt động tôn giáo mới và tà đạo vùng DTTS (tà đạo “Bà cô Dợ”,...), không để kẻ địch và các thế lực phản động lợi dụng để chống phá sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc.

9. Xây dựng, củng cố hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh. Phát huy vai trò của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp; phát huy vai trò của mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, người có uy tín, già làng, trưởng bản, trưởng các dòng họ, thầy then, thầy mo, thầy cúng trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, xóa bỏ tập tục lạc hậu, mê tín dị đoan, các tệ nạn xã hội. MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của người dân, quan tâm hơn nữa đến việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đồng bào dân tộc, chủ động xây dựng kế hoạch tham gia vào chương trình phát triển kinh tế - xã hội thông qua việc phản biện chính sách và giám sát quá trình thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND huyện

Tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo các nội dung của Kế hoạch này, trọng tâm là các nội dung 3,4,5. Chỉ đạo các phòng ban chuyên môn, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch trên địa bàn đảm bảo tiến độ đã đề ra. Định kỳ hằng năm đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch, gửi Thường trực Huyện ủy (qua Ban Dân vận Huyện ủy) trước ngày 30 tháng 11 để tổng hợp, báo cáo Tỉnh ủy theo đúng quy định.

2. Các cơ quan tham mưu giúp việc Huyện ủy

Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan làm tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng hợp lý đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số, nhất là cán bộ dân tộc thiểu số tại chỗ đảm bảo các quy định hiện hành.

Ban Tuyên giáo Huyện ủy: Chỉ đạo, định hướng các cơ quan thông tin truyền thông, báo cáo viên các cấp tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức về công tác dân tộc, về tình hình và kết quả thực hiện công tác dân tộc, nhất là sử dụng hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội; kịp thời biểu dương các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong vùng đồng bào DTTS; thực hiện tốt công tác nắm bắt tình hình dư luận.

Ban Dân vận Huyện ủy: Chủ trì, tham mưu giúp Huyện ủy tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch, đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện Kế hoạch, rà soát các nhiệm vụ, kịp thời đề xuất, bổ sung những nội dung cụ thể theo các quy định của Đảng, Nhà nước và tình hình thực tế của địa phương. Định kỳ hằng năm tổng hợp tình hình báo cáo Thường trực Huyện ủy.

3. MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội huyện

Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ. Chú trọng sơ kết, tổng kết, nhân rộng những nhân tố mới, những điển hình tiên tiến, các mô hình sản xuất, kinh doanh, xoá đói giảm nghèo có hiệu quả trong đồng bào dân tộc. Tăng cường công tác giám sát và phản biện góp phần nâng cao hiệu quả các nguồn lực đầu tư, hỗ trợ; tuyên truyền vận động để đồng bào biết và tham gia quản lý, giám sát quá trình triển khai thực hiện

4. Đảng ủy các xã, thị trấn

Quán triệt, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch này phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra trong quá trình triển khai thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc trên địa bàn. Định kỳ hằng năm đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch, gửi Thường trực Huyện ủy (qua Ban Dân vận Huyện ủy) trước ngày 30 tháng 11 để tổng hợp, báo cáo Tỉnh ủy theo đúng quy định./.

Huyện ủy Bảo Yên yêu cầu các cơ quan, đơn vị, Đảng ủy các xã, thị trấn căn cứ triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban Dân Vận Tỉnh ủy (B/c),
- TT Huyện ủy, HĐND huyện,
- Lãnh đạo UBND huyện,
- Các cơ quan TMGV Huyện ủy,
- MTTQ và các tổ chức CT-XH huyện,
- Đảng ủy, UBND các xã, thị trấn,
- Lưu VPHU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Nguyễn Xuân Nhẫn